

1. Database

history

id	sleepTime	wakeTime	temp	humid	light	quality	username
	string	string	float	float	float	string	string

user

id	username	password
	string	string



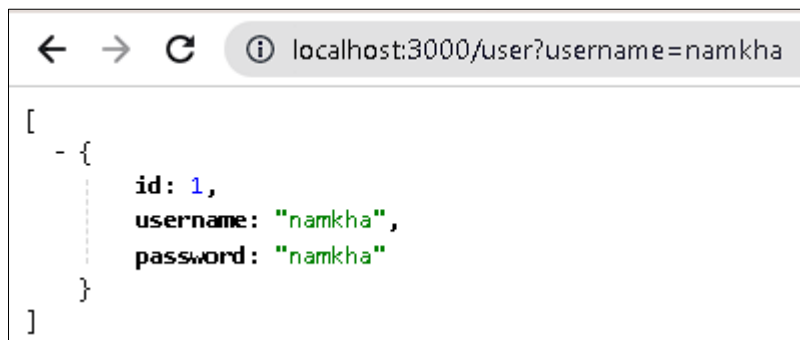
2. /user?username=xxx

METHOD: GET

PARAM: username

BODY: ko có

TRẢ VỀ: một array các object có username = xxx, với các cặp key-value như sau:



LƯU Ý: phải trả về array. Nếu tìm thấy 1 object thì trả về array có 1 object. Nếu ko tìm thấy object nào thì trả về array rỗng

3. /user

METHOD: POST

PARAM: ko có

BODY: một JSON object với 2 cặp key-value như sau:

```
{
  username: xxx,
  password: yyy
}
```

HÀNH ĐỘNG: lưu vào db một user mới với username và password như trên

TRẢ VỀ: ko cần trả về

4. /history?username=xxx

METHOD: GET

PARAM: username

BODY: ko có

TRẢ VỀ: một array các object có username = xxx, với các key-value như sau:



The screenshot shows a web browser window with the address bar displaying `localhost:3000/history?username=quanghuy`. The main content area displays a JSON array of three objects, each representing a sleep record for the user 'quanghuy'. The objects are formatted with syntax highlighting and collapsible markers.

```
[
  - {
    sleepTime: "11:04:18 3/5/2023",
    wakeTime: "11:04:22 3/5/2023",
    temp: 30,
    humid: 23,
    light: 1,
    quality: "bad",
    username: "quanghuy",
    id: 102
  },
  - {
    sleepTime: "11:04:27 3/5/2023",
    wakeTime: "11:04:29 3/5/2023",
    temp: 24,
    humid: 41,
    light: 21,
    quality: "good",
    username: "quanghuy",
    id: 103
  },
  - {
    sleepTime: "11:06:49 3/5/2023",
    wakeTime: "11:06:52 3/5/2023",
    temp: 29,
    humid: 49,
    light: 59,
    quality: "bad",
    username: "quanghuy",
    id: 104
  }
]
```

LƯU Ý: array trả về được sắp xếp theo thứ tự cái cũ nhất xếp đầu tiên (kiểu ID tăng dần)

5. /history

METHOD: POST

PARAM: ko có

BODY: một JSON object với các cặp key-value như sau:

```
{
  sleepTime: "string",
  wakeTime: "string",
  temp: float,
  humid: float,
  light: float,
  quality: "string",
  username: "string",
}
```

HÀNH ĐỘNG: lưu vào db một history mới với các attribute như trên

TRẢ VỀ: ko cần trả về

6. /history/hisID

METHOD: PATCH

PARAM: ko biết cái hisID có phải là param hay ko nữa :D

BODY: một JSON object với cặp key-value như sau:

```
{
  quality: "string"
}
```

HÀNH ĐỘNG: cập nhật quality cho history. Ví dụ gọi history/69 với method patch, body là {quality: “good”} thì cập nhật attribute quality của history có id 69 một value mới là “good”